

Số: 12/KH-UBND

Uông Bí, ngày 06 tháng 03 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư,
định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia
giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030
trên địa bàn thành phố Uông Bí năm 2024**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là Đề án 06); Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị đánh giá tình hình 02 năm triển khai Đề án 06; Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 23/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện Đề án 06 gắn với chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 19/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2024, UBND thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố Uông Bí năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06 cần thực hiện trên địa bàn thành phố trong năm 2024; phân công rõ trách nhiệm cho các Phòng, ban ngành, UBND các phường, xã để triển khai thực hiện hiệu quả, đúng lộ trình; đảm bảo sự thống nhất, phối hợp chặt chẽ trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện; tạo thuận lợi khi giám sát, đôn đốc, kiểm điểm tiến độ.

2. Quá trình thực hiện phải bám sát chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; cụ thể hóa chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 23/6/2023 và các chỉ đạo có liên quan; đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống, dữ liệu và bảo mật thông tin công dân, tổ chức. Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách của Trung ương, của tỉnh, thành phố và các nguồn lực hợp pháp khác.

3. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các Bộ, ngành Trung ương, tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

A. Mục tiêu chung

Để tiếp tục thúc đẩy việc triển khai Đề án 06/CP trong năm 2024, tạo tiền đề hoàn thành mục tiêu giai đoạn 2022-2025, theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về chủ đề năm 2024 là năm **“Hoàn thiện thể chế, hạ tầng, số hóa dữ liệu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đẩy mạnh triển khai Đề án 06 phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp”**, việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố năm 2024 hướng tới những mục tiêu chung sau:

(1). Phối hợp rà soát 551 thủ tục hành chính chưa hoàn thành thực thi tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân giai đoạn 2017-2018; tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ để hoàn thành, cung cấp 13/53 dịch vụ công thiết yếu lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

(2). Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; làm sạch, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa các Phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã để khai thác nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm quy trình, thủ tục; hạn chế tối đa giấy tờ, tài liệu, phân đầu người dân, doanh nghiệp chỉ cần cung cấp giấy tờ, tài liệu “một lần” khi thực hiện thủ tục hành chính.

(3). Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

(4). Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

(5). Phối hợp với Công an tỉnh và Trung tâm dữ liệu quốc gia thực hiện phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình phù hợp với tiến độ xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia.

(6). Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

(7). 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

(8). 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

(9). 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

(10). 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử.

(11). 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(12). Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với 53 dịch vụ công thiết yếu.

(13). Tối thiểu 50% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành Quyết định 06/QĐ-TTg.

(14). 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

(15). 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

(16). Phát triển các tiện ích, mô hình điểm Đề án 06, hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân và định danh, xác thực điện tử phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh góp phần phát triển kinh tế, xã hội.

(17). Duy trì đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn hệ thống và bảo mật thông tin công dân, tổ chức. Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả mọi nguồn lực, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

B. Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Đề án 06; chế độ thông tin, báo cáo; nguồn lực thực hiện (05 nhiệm vụ)

1.1. Tiếp tục duy trì việc kiểm điểm tiến độ triển khai thực hiện Đề án 06 tại phiên họp thường kỳ hàng tháng của UBND thành phố.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố chủ trì, tập hợp xây dựng báo cáo chung, các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã phối hợp, thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.2. Định kỳ ***trước ngày 13 hàng tháng***, theo chức năng nhiệm vụ được phân công, các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trong tháng (từ ngày 13 tháng trước đến ngày 12 tháng sau) về Công an thành phố (Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 thành phố) để tập hợp, xây dựng dự thảo ***Báo cáo tháng kết quả triển khai Đề án 06 trên địa bàn thành phố***, trình Tổ trưởng Tổ công tác xem xét, phê duyệt để báo cáo về Công an tỉnh ***trước ngày 15 hàng tháng***.

Khi có cuộc họp đột xuất liên quan, theo các nội dung đề nghị của Công an thành phố, các Phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã gửi báo cáo về Công an thành phố ***trước 01 ngày*** để tập hợp, xây dựng báo cáo chung.

Đối với các báo cáo sơ kết, tổng kết, thực hiện theo đúng thời hạn khi có văn bản yêu cầu.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố chủ trì, các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.3. Tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06 theo tình hình, nhiệm vụ hoặc yêu cầu mới phát sinh, đảm bảo hoàn thành và thực hiện hiệu quả các chỉ đạo từ Trung ương cũng như thực tiễn triển khai trên địa bàn.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố chủ trì, các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.4. Các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã chủ động tự rà soát nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện Đề án 06 hàng năm báo cáo UBND thành phố xem xét, đề xuất UBND duyệt chi. Việc rà soát, lập dự toán kinh phí thực hiện trên cơ sở chủ động cắt giảm các hạng mục, dự án đầu tư chưa thực sự cần thiết, tận dụng tối đa các hạng mục, trang thiết bị đã được đầu tư, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì, các phòng, ban, ngành và UBND các phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Trước Quý III/2024 hoặc khi có yêu cầu, nhiệm vụ đột xuất.

1.5. Tiếp tục tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã về công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác thông tin công dân trực tuyến từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thay thế Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú; kiến thức, kỹ năng về đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và các nghiệp vụ khác liên quan. Ưu tiên sử dụng hình thức đào tạo trực tuyến.

- *Cơ quan thực hiện:* Trung tâm Hành chính công thành phố chủ trì, các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trước ngày 01/7/2024.

2. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến (13 nhiệm vụ)

2.1. Phối hợp hoàn thành dự án Nâng cấp hệ thống một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công của tỉnh đáp ứng các quy định, yêu cầu về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, tỉnh.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Thông tin chủ trì, các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Khi có chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

2.2. Phối hợp duy trì và triển khai phương án đảm bảo an ninh, an toàn kết nối Công dịch vụ công tỉnh với Công dịch vụ công quốc gia và hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá và Thông tin chủ trì, Công an thành phố phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.3. Phối hợp rà soát, đánh giá các Cơ sở dữ liệu đã có hoặc có khả năng triển khai xây dựng trên địa bàn tỉnh; đề xuất sử dụng đối với từng thủ tục hành chính tại các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã; báo cáo UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt cắt giảm giấy tờ, tài liệu trong thủ tục hành chính khi đã khai thác được thông tin từ Cơ sở dữ liệu đó.

- *Cơ quan thực hiện:* Trung tâm Hành chính công chủ trì, các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã chủ động thực hiện tự rà soát, đánh giá Cơ sở dữ liệu; đề xuất sử dụng đối với từng thủ tục hành chính; báo cáo về Trung tâm hành chính công thành phố để tập hợp báo cáo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt cắt giảm giấy tờ, tài liệu trong thủ tục hành chính.

- *Thời gian thực hiện:* Tháng 6/2024.

2.4. Tiếp tục triển khai xây dựng tối thiểu 30% thủ tục hành chính có mẫu đơn, tờ khai điện tử theo hướng cắt giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa. Các mẫu đơn, tờ khai điện tử phải được thiết kế đơn giản, tiện dụng, hạn chế sử dụng từ ngữ nghiệp vụ.

- *Cơ quan thực hiện:* Trung tâm Hành chính công thành phố chủ trì, Phòng Văn hoá – Thông tin phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2024.

2.5. Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh cung cấp chữ ký số miễn phí cho người dân trưởng thành đạt tỷ lệ tối thiểu 20%; phấn đấu số lượng hồ sơ dịch vụ công có sử dụng ký số của người dân, doanh nghiệp đối với các thủ tục hành chính cấp tỉnh đạt tỉ lệ tối thiểu 10%.

- *Cơ quan thực hiện:* Trung tâm Hành chính công thành phố chủ trì, các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2024.

2.6. Phối hợp Công an tỉnh đầu tư mua sắm máy móc, trang thiết bị cho Công an cấp xã để tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến theo nguồn kinh phí đã được UBND tỉnh hỗ trợ.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố chủ trì, Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Khi có chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

2.7. Nghiên cứu, tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo giao chỉ tiêu dịch vụ công trực tuyến năm 2024 đối với từng phòng, ban, ngành, UBND các

phường, xã, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn và phát huy kết quả đã đạt được trong thời gian qua.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá và Thông tin chủ trì, Trung tâm Hành chính công thành phố phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Tháng 6/2024.

2.8. Tiếp tục triển khai cung cấp hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu của Đề án 06 và 28 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Thay đổi tư duy từ “*làm thay, làm hộ*” sang hỗ trợ để người dân, doanh nghiệp chủ động tự thực hiện, bảo đảm tính bền vững, hiệu quả.

- *Cơ quan thực hiện:* Các phòng, ban, ngành chủ trì, theo dõi, tập hợp báo cáo kết quả thực hiện trên toàn thành phố hàng tháng về dịch vụ công thuộc thẩm quyền, lĩnh vực được giao; UBND các phường, xã báo cáo hàng tháng về Công an thành phố để tập hợp, đồng thời các phòng, ban, ngành báo cáo theo ngành dọc về Sở, ban, ngành để tập hợp, theo dõi.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.9. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại các điểm Bưu điện trên toàn thành phố.

- *Cơ quan thực hiện:* Bưu điện thành phố chủ trì, các phòng, ban, ngành phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.10. Nghiên cứu, phối hợp triển khai thí điểm Mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp bộ phận một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn.

- *Cơ quan thực hiện:* Trung tâm Hành chính công thành phố và UBND các phường, xã.

- *Thời gian thực hiện:* Quý II/2024.

2.11. Đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả điện tử tại Bộ phận một cửa các cấp.

- *Cơ quan thực hiện:* Trung tâm Hành chính công thành phố chủ trì, theo dõi, tập hợp báo cáo kết quả thực hiện trên toàn thành phố hàng tháng, UBND các phường, xã thực hiện và báo cáo về Trung tâm Hành chính công thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.12. Hoàn thành nhiệm vụ số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch lịch sử trên địa bàn thành phố; chính thức đưa dữ liệu vào Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch để xây dựng, tạo lập dữ liệu cho Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Tư pháp chủ trì, UBND phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Tháng 3/2024.

2.13. Bám sát Bộ và Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất tiếp nhận, chuyển giao phần mềm Hệ thống thông tin đất đai quốc gia phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của thành phố đảm bảo hoàn thành đưa vào vận hành trong năm 2025.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, các phòng, ngành, UBND phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025.

3. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội (05 nhiệm vụ)

3.1. Nghiên cứu tham mưu, phối hợp với Công an tỉnh đề xuất chỉnh sửa việc phân công tổ chức, chủ trì triển khai thực hiện các mô hình điểm Đề án 06 theo Kế hoạch số 118/KHPH-TCTĐA06TW-TCTĐA06QN ngày 07/7/2023 giữa Tổ công tác Đề án 06 Trung ương và Tổ công tác Đề án 06 tỉnh về phối hợp triển khai 45 mô hình điểm Đề án 06 tại tỉnh Quảng Ninh, đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ tạo thuận lợi cho việc triển khai. Tập trung triển khai hiệu quả và hoàn thành 100% mô hình điểm đã đăng ký theo Kế hoạch.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố chủ trì, tham mưu đề xuất, các Phòng, ban, ngành, UBND phường, xã phối hợp tham gia ý kiến và thực hiện theo nhiệm vụ được phân công.

- *Thời gian thực hiện:* Quý I/2024.

3.2. Tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình điểm đã triển khai mang lại nhiều lợi ích cho người dân và doanh nghiệp (*như khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế bằng thẻ CCCD gắn chip, thông báo lưu trú tự động ASM,...*).

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng, ban, ngành, UBND phường, xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3.3. Chỉ đạo đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đối với các lĩnh vực thiết yếu của đời sống xã hội, gồm: Y tế, Giáo dục, Bảo hiểm xã hội và tại Bộ phận một cửa các cấp.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Bảo hiểm xã hội thành phố, Trung tâm Hành chính công thành phố chủ trì, theo dõi, tập hợp báo cáo kết quả thực hiện trên toàn thành phố hàng tháng theo lĩnh vực được giao, UBND phường, xã báo cáo hàng tháng về phòng, ban, ngành có liên quan để tập hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3.4. Đẩy mạnh thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, an sinh xã hội hàng tháng bằng hình thức không dùng tiền mặt đối với các đối tượng được hưởng chế độ theo quy định, phần đầu 100% đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội đủ điều kiện được mở tài khoản và đăng ký nhận trợ cấp qua tài khoản (bao gồm cả người được ủy quyền nhận thay qua tài khoản).

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội thành phố chủ trì theo lĩnh vực, theo dõi, tập hợp báo cáo kết quả thực

hiện trên toàn thành phố hàng tháng, Công an thành phố phối hợp hướng dẫn, UBND phường, xã trực tiếp thực hiện chi trả và báo cáo hàng tháng.

- *Thời gian thực hiện:* Quý II/2024.

3.5. Phối hợp Tổ công tác Đề án 06 tỉnh triển khai thí điểm chi trả an sinh xã hội qua ứng dụng VNeID (theo chỉ đạo tại Báo cáo số 2024/BC-TCTTKĐA ngày 20/12/2023 của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ).

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố chủ trì, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội thành phố và UBND các phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Theo chỉ đạo của Tổ công tác Đề án 06 Tỉnh.

4. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển công dân số (05 nhiệm vụ)

4.1. Quán triệt, yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trên địa bàn thành phố đăng ký tài khoản định danh điện tử mức độ 2.

- *Cơ quan thực hiện:* Các phòng, ban, ngành, UBND phường, xã chủ trì, phòng Nội vụ tập hợp, theo dõi chung.

- *Thời gian thực hiện:* Tháng 3/2024.

4.2. Duy trì cấp CCCD gắn chip cho công dân đến độ tuổi trên địa bàn, đảm bảo 100% công dân thường trú và tạm trú đủ điều kiện đang sinh sống trên địa bàn thành phố được cấp thẻ CCCD.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố chủ trì, các phòng, ban, ngành, UBND phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.3. Cấp tài khoản định danh điện tử cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn thành phố.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố chủ trì, các phòng, ban, ngành, UBND phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2024.

4.4. Hoàn thành việc cập nhật thông tin thuê bao chính chủ đối với 100% thuê bao trên địa bàn.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá và Thông tin chủ trì, phối hợp các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông.

- *Thời gian thực hiện:* Tháng 3/2024.

4.5. Tiếp tục bổ sung vùng lõm mới phát sinh và triển khai phủ sóng di động toàn bộ khu vực lõm sóng tại các vùng sâu, vùng xa, trên địa bàn thành phố.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá và Thông tin.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Nhóm tiện ích hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư (04 nhiệm vụ)

5.1. Tiếp tục duy trì và bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống”.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố chủ trì, các Phòng, ban, ngành, UBND phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.2. Chủ động thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin, làm sạch dữ liệu chuyên ngành trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bổ sung số định danh cá nhân vào Cơ sở dữ liệu riêng của mỗi ngành để sẵn sàng kết nối, chia sẻ khi có yêu cầu từ Tỉnh, Trung ương. Trước mắt, tập trung vào các ngành: Thuế, Giao thông vận tải, Lao động - Thương binh và Xã hội.

- *Cơ quan thực hiện:* Các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã chủ trì theo lĩnh vực, Công an thành phố phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Tháng 6/2024.

5.3. Tăng cường kết nối, chia sẻ, trao đổi thông tin giữa các ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, bổ sung để làm sạch và làm giàu dữ liệu các chuyên ngành.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng, ban, ngành, UBND phường, xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.4. Phối hợp Công an tỉnh tham gia các nội dung về phương án đồng bộ dữ liệu con người do Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố chủ trì, các Phòng, ban, ngành, UBND phường, xã phối hợp theo yêu cầu.

- *Thời gian thực hiện:* Theo yêu cầu của Bộ Công an.

6. Nhóm tiện ích phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành (02 nhiệm vụ)

6.1. Tiếp tục khẩn trương nghiên cứu, đề xuất phương án triển khai Cổng dữ liệu mở của tỉnh.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá và Thông tin chủ trì, các Phòng, ban, ngành, UBND phường, xã và các cơ quan liên quan phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.2. Phối hợp Công an tỉnh phân tích, đánh giá dữ liệu tổng quan về tình hình dân cư trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại địa bàn tỉnh Quảng Ninh nói chung và thành phố Uông Bí nói riêng (Bản đồ số).

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

7. Công tác tuyên truyền; duy trì bảo đảm an ninh, an toàn; kiểm tra, hướng dẫn; thi đua, khen thưởng (06 nhiệm vụ)

7.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Đề án 06, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích mang lại để người dân biết và hưởng ứng tham gia.

(1) Tăng cường sản xuất tin, bài, ảnh, phóng sự, chuyên đề, tác phẩm đa phương tiện,... tuyên truyền về Đề án 06 trên các hạ tầng báo chí (phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử, các nền tảng mạng xã hội,...) do đơn vị quản lý.

- *Cơ quan thực hiện:* Trung tâm Truyền thông và Văn hoá thành phố, các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các phường, xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

(2) Xây dựng pano, áp phích, biểu ngữ, clip tuyên truyền; tạo mã QRcode để người dân truy cập dịch vụ công, cài đặt ứng dụng VNeID... đặt tại Bộ phận một cửa các cấp, sân bay, trung tâm thương mại, hội chợ, khu vui chơi giải trí, trên đường phố, khu vực tập trung đông người, phát trên màn hình lớn tại quảng trường, công viên,...

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Truyền thông và Văn hoá thành phố hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, UBND các phường, xã và đơn vị có liên quan chủ trì thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

(3) Tuyên truyền về sản phẩm cho vay tín chấp không dùng tài sản bảo đảm của các tổ chức tài chính, ngân hàng.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Truyền thông và Văn hoá, Công an thành phố, UBND các phường, xã phối hợp với các chi nhánh ngân hàng trên toàn địa bàn thành phố thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

7.2. Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong hướng dẫn người dân nâng cao kỹ năng số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, cài đặt sử dụng ứng dụng VNeID và tham gia các tiện ích khác của Đề án.

- *Cơ quan thực hiện:* UBND các phường, xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

7.3. Triển khai nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin với các nhóm việc cần triển khai: Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ; Triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ. Trong đó: (1) Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ cho 100% hệ thống thông tin của thành phố; (2) 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá và Thông tin chủ trì, Công an thành phố và các Phòng, ban, ngành có liên quan, UBND phường, xã phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Nội dung (1) trước ngày 30/6/2024, nội dung (2) trước ngày 30/11/2024.

7.4. Tiếp tục thực hiện tốt việc duy trì đảm bảo an ninh, an toàn các Cơ sở dữ liệu, phần mềm chuyên ngành, máy móc trang thiết bị kết nối, khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06. Thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định về đảm bảo an ninh, an toàn tại các phòng, ban, ngành, UBND phường, xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Các Phòng, ban, ngành, UBND phường, xã thực hiện tốt việc duy trì đảm bảo an ninh, an toàn; Phòng Văn hoá – Thông tin chủ trì, phối hợp Công an thành phố thực hiện việc kiểm tra.

- *Thời gian thực hiện:* Duy trì đảm bảo an ninh, an toàn thường xuyên; thực hiện kiểm tra trước Quý III/2024.

7.5. Kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 và việc chấp hành quy định về bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú tại một số phòng, ban, ngành, UBND phường, xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố chủ trì, Văn phòng UBND thành phố, Phòng Nội vụ, Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Hành chính công thành phố và các đơn vị liên quan phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Quý II, III/2024 hoặc đột xuất theo chỉ đạo, yêu cầu thực tiễn.

7.6. Báo cáo, đề xuất khen thưởng đối với thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đột xuất, mới phát sinh. Kiểm điểm, phê bình đối với tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ theo tiến độ được giao.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thành phố chủ trì, Phòng Nội vụ và các đơn vị khác liên quan phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Theo tình hình thực tế.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này, yêu cầu các phòng, ban, ngành, UBND phường, xã khẩn trương xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện, báo cáo về Công an thành phố (*Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 thành phố*) để tập hợp, theo dõi. **Hoàn thành trước ngày 15/3/2024.**

2. Giao Công an thành phố:

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Kịp thời trao đổi, hướng dẫn các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; tổng hợp, báo cáo UBND thành phố và Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 thành phố về tiến độ, kết quả triển khai thực hiện và đề xuất các nội dung cần tháo gỡ để xem xét chỉ đạo.

- Tiếp tục bám sát các chỉ đạo từ Trung ương, tỉnh, tham mưu, đề xuất Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 thành phố bổ sung các nhiệm vụ khác ngoài Kế hoạch này theo chỉ đạo và tình hình thực tế phát sinh (nếu có).

3. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Tổ công tác Đề án 06 thành phố (qua Cơ quan thường trực) để hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Công an tỉnh (b/c);
- TT Thành ủy, TT HĐND thành phố (b/c);
- Các thành viên Tổ công tác ĐA06 thành phố;
- Các Phòng, ban, ngành và đơn vị liên quan;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Tuấn Đạt